

ĐỀ ÁN

**Phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc,
nâng cao chất lượng giám sát, phản biện xã hội, tham gia góp ý
xây dựng Đảng, chính quyền vững mạnh, giai đoạn 2025 - 2030**

Phần thứ nhất**SỰ CẦN THIẾT VÀ CĂN CỨ BAN HÀNH ĐỀ ÁN****I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH ĐỀ ÁN**

Đại đoàn kết toàn dân tộc là truyền thống quý báu, là nguồn sức mạnh to lớn và là điều kiện tiên quyết làm nên mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam, từ sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc đến công cuộc đổi mới, xây dựng và phát triển đất nước. Đối với tỉnh Thái Nguyên, Đảng bộ và chính quyền tỉnh luôn quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành nhiều chủ trương, văn bản quan trọng nhằm củng cố, phát huy khối đại đoàn kết toàn dân tộc; tăng cường công tác giám sát, phản biện xã hội; tham gia xây dựng Đảng, chính quyền trong hệ thống chính trị. Trên cơ sở đó, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh đã phát huy tốt vai trò nòng cốt trong tập hợp, xây dựng và củng cố khối đại đoàn kết; tăng cường dân chủ và tạo sự đồng thuận xã hội; đại diện và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân. Đồng thời, triển khai hiệu quả công tác giám sát, phản biện xã hội; tích cực tham gia xây dựng Đảng, chính quyền; mở rộng hoạt động đối ngoại Nhân dân, góp phần quan trọng vào sự phát triển nhanh và bền vững của tỉnh Thái Nguyên.

Sau 05 năm triển khai thực hiện các Đề án, quyết định của Tỉnh ủy¹, công tác tập hợp, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc; công tác giám sát, phản biện xã hội; tham gia xây dựng Đảng, chính quyền của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội đã đạt được nhiều kết quả quan trọng. Thông qua

¹ **Đề án số 02-ĐA/TU** ngày 09/4/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về “Phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội góp phần tham gia xây dựng Đảng, chính quyền của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội, giai đoạn 2021-2025”. **Đề án số 05-ĐA/TU** ngày 09/4/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về “Tăng cường công tác dân vận của Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2021 - 2025”; **Đề án số 11-ĐA/TU** ngày 03/12/2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về “Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác điều tra, nắm bắt và định hướng dư luận xã hội trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2019 - 2025”; **Chương trình hành động số 51-CTr/TU** ngày 04/01/2024 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 43-NQ/TW, ngày 24/11/2023 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tiếp tục phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng đất nước ta ngày càng phồn vinh, hạnh phúc. **Quyết định số 1050-QĐ/TU**, ngày 24/5/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc ban hành Quy chế tiếp xúc, đối thoại trực tiếp của người đứng đầu cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp với Nhân dân trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên; **Quyết định số 357-QĐ/TU** ngày 22/8/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Quy chế đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp với Nhân dân trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

hoạt động tuyên truyền, vận động và nắm bắt tình hình Nhân dân, MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội đã kịp thời phát hiện những tồn tại, hạn chế trong quá trình thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước ở cơ sở; chủ động kiến nghị cơ quan có thẩm quyền ban hành các giải pháp chỉ đạo, khắc phục, bảo đảm việc thực thi đúng quy định và phù hợp thực tiễn. Cùng với đó, công tác giám sát, phản biện xã hội tiếp tục phát huy hiệu quả, góp phần củng cố và tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc, tạo sự đồng thuận, thống nhất trong xã hội; xây dựng môi trường ổn định để phát triển kinh tế - xã hội, đồng thời giữ vững quốc phòng, an ninh trên địa bàn tỉnh.

Nhiệm kỳ tới đặt ra yêu cầu ngày càng cao đối với việc củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc, phát huy dân chủ và tạo sự đồng thuận xã hội nhằm huy động sức mạnh tổng hợp của Nhân dân thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh và xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh. Đồng thời, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền và cả hệ thống chính trị; phát huy vai trò, trí tuệ, trách nhiệm của các tầng lớp Nhân dân; qua đó củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc, tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển bền vững của tỉnh.

Để thực hiện có hiệu quả các chủ trương, quan điểm của Đảng và đáp ứng yêu cầu mới đặt ra trong bối cảnh phát triển của tỉnh thời gian tới, việc ban hành Đề án “***Phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc; nâng cao chất lượng giám sát, phản biện xã hội; tham gia góp ý xây dựng Đảng, chính quyền vững mạnh, giai đoạn 2025 - 2030***” là hết sức cần thiết. Đề án phù hợp với chủ trương, định hướng của Đảng và Tỉnh ủy; đồng thời là giải pháp quan trọng nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội. Thông qua đó góp phần củng cố hệ thống chính trị cơ sở, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc và thực hiện thắng lợi mục tiêu phát triển nhanh, bền vững của tỉnh trong giai đoạn 2025 - 2030.

II. CĂN CỨ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

- Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 203/2025/QH15 ngày 16/6/2025 của Quốc hội khóa XV.

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025.

- Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam số 75/2015/QH13, Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở số 10/2022/QH15 và Luật số 97/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Luật Công đoàn, Luật Thanh niên và Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở.

- Nghị quyết số 43-NQ/TW, ngày 24/11/2023 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng đất nước ta ngày càng phồn vinh, hạnh phúc.

- Quyết định số 217-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị (khóa XI) về việc ban hành “Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội”.

- Quyết định số 218-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị (khóa XI) ban hành quy định về việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền.

- Quy định số 124-QĐ/TW, ngày 02/02/2018 của Ban Bí thư quy định về giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và cán bộ đảng viên (theo tinh thần Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh).

- Thông báo số 160-TB/TW, ngày 15/01/2020 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Kết luận số 62-KL/TW, ngày 08/01/2009 của Bộ Chính trị về tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội.

- Chỉ thị số 18-CT/TW, ngày 26/10/2022 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về phát huy vai trò, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội.

- Kết luận số 54-KL/TW, ngày 09/5/2023 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Quyết định số 99-QĐ/TW, ngày 03/10/2017 của Ban Bí thư về tiếp tục phát huy vai trò của Nhân dân trong đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong nội bộ.

- Nghị quyết liên tịch số 403/2017/NQLT, ngày 15/6/2017 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam quy định chi tiết về giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

- Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030; Chương trình hành động số 04-CTr/TU ngày 27/10/2025 thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Thái nguyên nhiệm kỳ 2025-2030.

- Quyết định số 357-QĐ/TU ngày 22/8/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Quy chế đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp với Nhân dân trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

Phần thứ hai

THỰC TRẠNG HOẠT ĐỘNG GIAI ĐOẠN 2021 - 2025

I. KẾT QUẢ GIAI ĐOẠN 2021 - 2025

1. Kết quả

1.1. Về phát huy sức mạnh đại đoàn kết

- Công tác vận động, tập hợp các tầng lớp Nhân dân tiếp tục được đẩy mạnh với nhiều nội dung, hình thức phong phú, sát thực tiễn, qua đó củng cố và tăng cường mối quan hệ gắn bó mật thiết giữa Đảng, chính quyền với Nhân dân, tạo sự đồng thuận xã hội ngày càng bền vững. Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội đã phát huy tốt vai trò nòng cốt trong tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; kịp thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng chính đáng của Nhân dân, góp phần giữ vững ổn định chính trị, xã hội ngay từ cơ sở. Các phong trào thi đua yêu nước và các cuộc vận động lớn tiếp tục được triển khai sâu rộng, đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm, gắn với các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh và xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh. Nhiều phong trào đã đi vào chiều sâu, mang lại hiệu quả thiết thực, tạo sức lan tỏa mạnh mẽ trong cộng đồng dân cư, khơi dậy tinh thần đoàn kết, trách nhiệm và ý thức tự giác của các tầng lớp Nhân dân trong tham gia phát triển quê hương.

- Trong 05 năm, Quỹ “Vi người nghèo” và các chương trình an sinh xã hội đã huy động trên 1.155 tỷ đồng; hỗ trợ xây dựng, sửa chữa trên 10.200 căn nhà cho hộ nghèo, hộ cận nghèo và các hộ bị thiệt hại do thiên tai; trao tặng hơn 20.000 suất học bổng, hỗ trợ sinh kế cho hàng nghìn hộ nghèo, hộ cận nghèo, góp phần quan trọng vào công tác giảm nghèo bền vững, bảo đảm an sinh xã hội và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân. “Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc” được tổ chức tại 100% khu dân cư, trở thành hoạt động chính trị - xã hội có ý nghĩa sâu sắc, thiết thực, là diễn đàn để tăng cường đối thoại, phát huy dân chủ ở cơ sở, củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng và chính quyền. Thông qua Ngày hội, tinh thần đoàn kết, tương trợ, gắn bó trong cộng đồng dân cư tiếp tục được bồi đắp, tạo nền tảng vững chắc cho việc thực hiện hiệu quả các phong trào thi đua và nhiệm vụ chính trị tại địa phương.

- Vai trò của người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số, chức sắc tôn giáo, đội ngũ trí thức và doanh nhân tiếp tục được phát huy; 2.109 người có uy tín đã tham gia tích cực vào công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; giữ gìn khối đại đoàn kết toàn dân tộc, góp phần quan trọng trong việc giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, đồng thời tạo sự đồng thuận cao trong triển khai các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

1.2. Về công tác giám sát, phản biện xã hội

- Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh đã ban hành Đề án số 02-ĐA/TU ngày 09/4/2021 về phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội góp phần tham gia xây dựng Đảng, chính quyền của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, giai đoạn 2021-2025, qua đó tạo điều kiện thuận lợi để Mặt trận Tổ quốc các cấp và các tổ chức chính trị – xã hội triển khai đồng bộ, hiệu quả các hoạt động giám sát, phản biện xã hội trên địa bàn tỉnh. Việc ban hành và tổ chức thực hiện Đề án đã góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cả hệ thống chính trị đối với công tác giám sát, phản biện xã hội; từng bước đưa hoạt động này đi vào nề nếp, ngày càng thực chất và hiệu quả hơn.

- Trong 05 năm qua, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp đã chủ trì, phối hợp tổ chức 3.807 cuộc giám sát, tập trung vào những lĩnh vực, nội dung được Nhân dân quan tâm như thực hiện chính sách an sinh xã hội, giải quyết khiếu nại, tố cáo, quản lý đất đai, đầu tư xây dựng cơ bản, cải cách hành chính và việc thực hiện các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội tại cơ sở. Thông qua hoạt động giám sát, nhiều kiến nghị, đề xuất chính đáng của Nhân dân đã được tổng hợp, phản ánh kịp thời đến các cơ quan có thẩm quyền, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân.

- Hoạt động của Ban Thanh tra Nhân dân và Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng tiếp tục được củng cố, từng bước đi vào nề nếp, phát huy rõ vai trò giám sát của Nhân dân ngay từ cơ sở. Trong nhiệm kỳ, Ban Thanh tra Nhân dân đã thực hiện 2.587 cuộc giám sát; Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng đã tham gia giám sát 6.605 công trình trên địa bàn tỉnh, góp phần nâng cao tính công khai, minh bạch trong đầu tư, xây dựng, kịp thời phát hiện, kiến nghị xử lý những vấn đề phát sinh, hạn chế sai phạm, lãng phí, thất thoát, qua đó củng cố niềm tin của Nhân dân đối với cấp ủy, chính quyền địa phương.

- Hoạt động phản biện xã hội tiếp tục được quan tâm chỉ đạo và triển khai ngày càng bài bản, đi vào chiều sâu. Toàn tỉnh đã tổ chức 1.210 hội nghị phản biện xã hội, tham gia góp ý đối với trên 3.800 dự thảo văn bản của cấp ủy, chính quyền các cấp, nội dung phản biện ngày càng thiết thực, tập trung vào các chủ trương, chính sách lớn, những vấn đề tác động trực tiếp đến đời sống Nhân dân. Qua đó, nhiều ý kiến phản biện có chất lượng đã được tiếp thu, chỉnh sửa, hoàn thiện, góp phần nâng cao chất lượng ban hành các chủ trương, chính sách, bảo đảm tính khả thi, sát thực tiễn và phù hợp với nguyện vọng chính đáng của Nhân dân.

1.3. Về công tác tham gia xây dựng Đảng, chính quyền

- Mặt trận Tổ quốc các cấp đã tiếp tục phát huy tốt vai trò là cầu nối vững chắc giữa Đảng, chính quyền và Nhân dân, góp phần quan trọng trong việc mở rộng và phát huy dân chủ, tăng cường sự đồng thuận xã hội, củng cố niềm tin của Nhân dân đối với sự lãnh đạo của Đảng và Nhà nước. Thông qua các hoạt động tuyên truyền, vận động, giám sát và phản ánh ý kiến Nhân dân, Mặt trận đã kịp thời truyền tải tâm tư, nguyện vọng chính đáng của Nhân dân đến các cơ quan có thẩm quyền, đồng thời tuyên truyền, giải thích để Nhân dân hiểu, đồng thuận và tích cực tham gia thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

- Hoạt động tiếp xúc cử tri tiếp tục được đổi mới mạnh mẽ cả về nội dung và hình thức, từng bước nâng cao chất lượng, hiệu quả việc theo dõi, đôn đốc và giám sát giải quyết kiến nghị của cử tri. Trong 05 năm qua, Mặt trận Tổ quốc đã phối hợp tổ chức 16.287 hội nghị tiếp xúc cử tri của Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp, thu hút 1.107.598 lượt cử tri tham dự; tiếp nhận, tổng hợp 121.079 ý kiến, kiến nghị của cử tri để tổng hợp, chuyển đến các cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết theo đúng quy định của pháp luật. Nhiều ý kiến, kiến nghị chính đáng của cử tri đã được các cơ quan chức năng tiếp thu, xử lý kịp thời, góp phần tháo gỡ khó khăn, vướng mắc ngay từ cơ sở, hạn chế phát sinh điểm nóng, khiếu kiện phức tạp, kéo dài.

- Hoạt động đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với Nhân dân ngày càng được quan tâm chỉ đạo và tổ chức thường xuyên, trở thành kênh thông tin quan trọng để lắng nghe, trao đổi, giải quyết những vấn đề bức xúc, nổi cộm được Nhân dân quan tâm. Toàn tỉnh đã tổ chức 2.600 cuộc đối thoại, với sự tham gia của trên 120.000 lượt người, tập trung làm rõ và giải quyết nhiều nội dung liên quan trực tiếp đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân. Thông qua đối thoại, tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu được nâng cao, mối quan hệ giữa chính quyền với Nhân dân ngày càng gần gũi, cởi mở, qua đó củng cố niềm tin và sự đồng thuận xã hội.

- Công tác góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền tiếp tục được Mặt trận Tổ quốc các cấp triển khai thường xuyên, có trọng tâm, trọng điểm; nội dung góp ý ngày càng thiết thực, đi vào chiều sâu, bám sát yêu cầu thực tiễn của địa phương và nguyện vọng của Nhân dân. Nhiều ý kiến góp ý có chất lượng đã được cấp ủy, chính quyền các cấp tiếp thu, nghiên cứu, vận dụng trong quá trình xây dựng và ban hành các chủ trương, chính sách, qua đó góp phần nâng cao chất lượng lãnh đạo, chỉ đạo và hiệu lực, hiệu quả hoạt động của cả hệ thống chính trị ở địa phương.

2. Nguyên nhân kết quả đạt được

Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh Thái Nguyên luôn nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện của Trung ương; sự chỉ đạo thường xuyên, sâu sát của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, trực tiếp là Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Đây là yếu tố quan trọng tạo điều kiện thuận lợi để Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội triển khai hiệu quả các nhiệm vụ được giao. Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên bám sát nhiệm vụ chính trị của tỉnh, gắn kết chặt chẽ với các chương trình mục tiêu quốc gia, các đề án trọng tâm; từ đó tạo sức lan tỏa mạnh mẽ trong cộng đồng. Các đơn vị chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch công tác rõ ràng, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp thực tiễn. Phương thức hoạt động của Mặt trận tiếp tục được đổi mới theo hướng linh hoạt, thiết thực, hướng mạnh về cơ sở; nhiều mô hình, cách làm sáng tạo được triển khai và nhân rộng. Đội ngũ cán bộ làm công tác Mặt trận và tổ chức chính trị - xã hội từng bước được kiện toàn, nâng cao chất lượng, phát huy tốt vai trò nòng cốt trong công tác tập hợp, vận động Nhân dân và triển khai các nhiệm vụ chính trị của tỉnh.

II. HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN CỦA HẠN CHẾ

1. Hạn chế

Trong công tác phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, tại một số địa phương việc triển khai các phong trào, cuộc vận động còn mang tính hình thức, thiếu chiều sâu; chưa xuất hiện nhiều mô hình tiêu biểu, sáng tạo để nhân rộng. Công tác nắm bắt tình hình Nhân dân và dư luận xã hội có thời điểm chưa kịp thời, chưa đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới. Công tác giám sát, phản biện xã hội ở một số nơi còn lúng túng trong lựa chọn nội dung trọng tâm; chất lượng một số cuộc giám sát chưa cao, kiến nghị sau giám sát còn chung chung, thiếu tính thuyết phục. Hoạt động phản biện xã hội chưa thật sự đa dạng về hình thức, chủ yếu thông qua văn bản hoặc hội nghị; chưa phát huy đầy đủ vai trò của đội ngũ trí thức, chuyên gia, các hội đồng tư vấn. Trong tham gia xây dựng Đảng, chính quyền, hoạt động đối thoại ở một số địa phương còn mang tính hình thức, chưa tập trung giải quyết những vấn đề bức xúc của Nhân dân. Công tác theo dõi, đôn đốc và giám sát việc giải quyết kiến nghị có lúc chưa quyết liệt; một số cơ quan, đơn vị chậm phản hồi, chưa thực hiện nghiêm túc trách nhiệm giải trình. Năng lực của một bộ phận cán bộ Mặt trận ở cơ sở còn hạn chế, nhất là kỹ năng giám sát, phản biện xã hội và ứng dụng công nghệ số trong công tác. Nguồn lực dành cho giám sát, phản biện và triển khai phong trào, cuộc vận động ở cơ sở còn hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận trong giai đoạn hiện nay.

2. Nguyên nhân

- *Nguyên nhân chủ quan*: Một số cấp ủy, chính quyền cơ sở chưa thật sự quan tâm, phát huy đầy đủ vai trò của MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội trong hệ thống chính trị ở địa phương. Nhận thức của một bộ phận cán bộ, đảng viên và Nhân dân về vai trò trung tâm đoàn kết của Mặt trận chưa sâu sắc; sự tham gia, hiến kế của đội ngũ trí thức, chuyên gia, những người hoạt động thực tiễn chưa thường xuyên, chưa tương xứng với yêu cầu nhiệm vụ. Công tác đổi mới phương thức vận động Nhân dân trong bối cảnh chuyển đổi số còn chậm, chưa tạo được sự chuyển biến mạnh mẽ trong việc nắm bắt tình hình Nhân dân, định hướng dư luận xã hội.

- *Nguyên nhân khách quan*: Quá trình sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy theo các quy định mới khiến nhiều cán bộ vừa được phân công nhiệm vụ, kinh nghiệm thực tiễn còn hạn chế. Trong công tác phát huy đại đoàn kết toàn dân tộc và nắm bắt dư luận xã hội, việc ứng dụng các nền tảng số chưa được khai thác hiệu quả; hạ tầng công nghệ và kỹ năng sử dụng công nghệ của một bộ phận cán bộ cơ sở chưa đáp ứng yêu cầu.

Phần thứ ba MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Củng cố và xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc ngày càng vững chắc; khơi dậy tinh thần yêu nước, niềm tự hào dân tộc, ý chí tự lực, tự cường và khát vọng phát triển. Phát huy sức mạnh tổng hợp của các tầng lớp Nhân dân, tạo sự đồng thuận, đoàn kết, chung sức cùng cấp ủy, chính quyền và cả hệ thống chính trị quyết tâm thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030; góp phần hiện thực hóa mục tiêu xây dựng tỉnh Thái Nguyên phát triển nhanh, bền vững; trở thành trung tâm công nghiệp hiện đại, có thu nhập trung bình cao trước năm 2030, cùng cả nước bước vào kỷ nguyên phát triển mới.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Công tác phát huy sức mạnh Đại đoàn kết toàn dân tộc

- Hằng năm, 100% khu dân cư trên địa bàn tỉnh tổ chức tốt “Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc”; xây dựng và duy trì hiệu quả ít nhất một mô hình

tự quản cộng đồng và một công trình, mô hình hoặc phần việc thiết thực góp phần xây dựng cộng đồng xanh, sạch, đẹp, an ninh, trật tự, an toàn... Từ 90% khu dân cư trở lên có mô hình cụ thể thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và bảo vệ môi trường.

- Hằng năm, MTTQ các cấp tổ chức ít nhất một hoạt động văn hóa, thể thao mang tính cộng đồng; một hoạt động biểu dương, khen thưởng các mô hình tự quản của Nhân dân trên các lĩnh vực; đồng thời hỗ trợ, thăm hỏi, tặng quà 100% hộ nghèo, cận nghèo trên địa bàn tỉnh.

2.2. Công tác giám sát

- Hằng năm, MTTQ cấp tỉnh tổ chức giám sát ít nhất 05 chương trình, nội dung; MTTQ cấp xã tổ chức giám sát ít nhất 03 chương trình, nội dung. Từ 85% trở lên Ban Thanh tra Nhân dân và Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng hoạt động hiệu quả, bảo đảm thực hiện giám sát thực chất tại cơ sở.

- 100% kiến nghị sau giám sát của MTTQ, các tổ chức chính trị – xã hội, Ban Thanh tra Nhân dân và Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng được cơ quan có thẩm quyền xem xét, chỉ đạo giải quyết kịp thời.

2.3. Công tác phản biện xã hội

- Hằng năm, MTTQ cấp tỉnh tổ chức phản biện xã hội ít nhất 05 dự thảo văn bản; MTTQ cấp xã phản biện xã hội ít nhất 03 dự thảo văn bản.

- 100% ý kiến, kiến nghị của MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội được các cơ quan có thẩm quyền tiếp thu, phản hồi theo quy định.

2.4. Công tác tiếp xúc, đối thoại; góp ý xây dựng Đảng, chính quyền

- Hằng năm, MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp chủ trì tổ chức ít nhất 01 hoạt động “Tháng nghe dân nói” và triển khai 01 mô hình điểm về đối thoại xã hội.

- Hằng năm, MTTQ các cấp tổ chức ít nhất 02 cuộc góp ý xây dựng Đảng, cơ quan Nhà nước và chính quyền cùng cấp; Ban Công tác Mặt trận khu dân cư thực hiện góp ý đối với chi ủy chi bộ, Trưởng thôn hoặc Tổ trưởng dân phố theo quy định.

2.5. Công tác tập huấn, ứng dụng công nghệ số

- Trong giai đoạn 2025 - 2030, phấn đấu 95% cán bộ Mặt trận, các tổ chức chính trị - xã hội; thành viên các tổ chức tư vấn của MTTQ các cấp; Ban Công tác Mặt trận; Ban Thanh tra Nhân dân; Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng được bồi dưỡng, tập huấn, học tập kinh nghiệm, nâng cao năng lực thực hiện công tác giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng và chính quyền, đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới.

- 100% ý kiến phản ánh, kiến nghị của Nhân dân trên Công Mặt trận số được cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận, xem xét và giải quyết theo quy định.

II. NHIỆM VỤ

1. Công tác phát huy sức mạnh Đại đoàn kết toàn dân tộc

- Tổ chức Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc ở các khu dân cư gắn với hoạt động giám sát, đánh giá việc thực hiện quy ước, hương ước; coi đây là dịp quan trọng để phát huy tinh thần đoàn kết, huy động Nhân dân tham gia các phong trào phát triển cộng đồng.

- Xây dựng và nhân rộng các mô hình đoàn kết tiêu biểu; khuyến khích các sáng kiến tự quản ở khu dân cư về giữ gìn an ninh trật tự, bảo vệ môi trường, phát triển kinh tế hợp tác, khuyến học - khuyến tài.

- Triển khai sâu rộng các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước gắn với thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh.

- Quan tâm, chăm lo lợi ích chính đáng, hợp pháp của Nhân dân; tổ chức các hoạt động an sinh xã hội, nhân đạo, từ thiện một cách thiết thực, hiệu quả, bảo đảm không ai bị bỏ lại phía sau.

- Tăng cường tuyên truyền, giáo dục tư tưởng, đạo đức, lòng yêu nước, nhất là thế hệ trẻ nhằm nâng cao ý thức dân tộc, góp phần xây dựng đất nước phát triển, thịnh vượng, hòa bình, hạnh phúc trong bối cảnh toàn cầu hóa với nhiều thách thức.

- Phát huy vai trò của người uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số, chức sắc, chức việc, tôn giáo, trí thức, văn nghệ sĩ, doanh nhân, kiều bào... Chủ động phối hợp với cơ quan chức năng cùng cấp trong xây dựng, bồi dưỡng, phát huy vai trò của lực lượng cốt cán, người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số, làm nòng cốt trong công tác vận động cộng đồng thực hiện phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”, kịp thời phát hiện, phòng ngừa, ngăn chặn và đấu tranh với những vụ việc phức tạp ảnh hưởng đến an ninh, trật tự.

- Tăng cường hoạt động đối ngoại Nhân dân, chủ động hội nhập, mở rộng giao lưu, duy trì hợp tác hữu nghị và phát triển bền vững.

- Tích cực tham gia xây dựng, tuyên truyền và đa dạng hóa các hình thức vận động, tập hợp, đoàn kết rộng rãi các tầng lớp Nhân dân nghiêm chỉnh chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. củng cố niềm tin trong các tầng lớp Nhân dân, tạo đồng thuận cao trong xã hội để góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh của địa phương.

2. Công tác giám sát

- Xây dựng và thực hiện chương trình giám sát hằng năm theo hướng trọng tâm, trọng điểm, phù hợp chỉ tiêu về số lượng, lĩnh vực và yêu cầu đổi mới, bảo đảm tính chủ động, thiết thực, hiệu quả.

- Nâng cao chất lượng hoạt động giám sát theo hướng phát huy dân chủ, mở rộng để Nhân dân trực tiếp tham gia vào hoạt động, bảo đảm tính khách quan, toàn diện, phản ánh đúng thực tiễn đời sống xã hội. Gắn nội dung giám sát với việc thực hiện phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”, lấy sự hài lòng của người dân làm tiêu chí đánh giá hiệu quả giám sát.

- Phối hợp thực hiện hiệu quả cơ chế “3 công khai - 3 giám sát” (công khai mục tiêu, nguồn lực, tiến độ; giám sát bởi Nhân dân, Mặt trận, báo chí).

- Tăng cường cơ chế phối hợp thực hiện giám sát, trong đó Mặt trận Tổ quốc giữ vai trò chủ trì, hướng dẫn, điều hòa, phối hợp chung; các tổ chức chính trị - xã hội phối hợp giám sát trên cơ sở thống nhất nội dung, phân công trách nhiệm, bảo đảm không chồng chéo, hình thức.

- Chủ động lựa chọn các nội dung giám sát, tập trung vào các lĩnh vực cụ thể: Quy hoạch, đầu tư xây dựng cơ bản; quản lý đất đai, tài nguyên, môi trường; cải cách hành chính, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số; việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.

- Thực hiện nghiêm giám sát cán bộ, đảng viên theo Quyết định số 124-QĐ/TW, chú trọng nội dung nêu gương, trách nhiệm công vụ, đạo đức lối sống. Phát huy vai trò của Nhân dân nhất là các tổ chức tự quản, các Ban Công tác Mặt trận, Ban Thanh tra nhân dân xã, phường trong hoạt động giám sát đối với đội ngũ cán bộ, đảng viên ở cơ sở.

- Tăng cường sự chủ động, sáng tạo của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong thực hiện các hình thức giám sát theo Quyết định số 217-QĐ/TW của Bộ Chính trị.

- Phát huy vai trò của các Hội đồng tư vấn, Tổ tư vấn, chuyên gia, nhà khoa học, người có uy tín tham gia giám sát; khuyến khích các địa phương hình thành lực lượng cộng tác viên, chuyên gia tham gia giám sát theo lĩnh vực.

- Tăng cường hướng dẫn hoạt động giám sát của Ban Thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư của cộng đồng, trọng tâm là giám sát việc thực hiện công tác an sinh xã hội, việc triển khai thực hiện các chương trình, dự án tại cơ sở liên quan trực tiếp đến quyền, lợi ích hợp pháp chính đáng của người dân.

- Triển khai, vận hành hiệu quả “Công Mặt trận số” tiếp nhận, xử lý, theo dõi kiến nghị, phản ánh của Nhân dân 24/7, gắn với triển khai theo dõi, đánh giá chỉ số niềm tin xã hội. Từng bước hình thành cơ sở dữ liệu điện tử về giám sát; đẩy mạnh công khai, minh bạch hóa kết quả giám sát trên “Công Mặt trận số” và các nền tảng trực tuyến của MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội.

- Chính quyền các cấp, các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan thực hiện nghiêm quy định về phối hợp và tạo điều kiện để Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội triển khai hoạt động giám sát. Đảm bảo việc cung cấp thông tin, tài liệu, báo cáo đúng quy định, phục vụ công tác giám sát; tiếp thu, phản hồi, giải quyết đầy đủ, kịp thời các kiến nghị sau giám sát. Kết quả thực hiện các kiến nghị sau giám sát là một trong những căn cứ để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của tập thể, cá nhân người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

3. Công tác phản biện xã hội

- Chủ động lựa chọn nội dung, lĩnh vực và hình thức phản biện xã hội phù hợp với tình hình thực tiễn và điều kiện cụ thể của địa phương, cơ quan, đơn vị; tập trung phản biện đối với các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, nghị quyết, đề án, chính sách, quy hoạch, chương trình, kế hoạch có tác động lớn tới đời sống dân sinh và phát triển kinh tế - xã hội.

- Tổ chức phản biện xã hội đối với các quy hoạch, chính sách lớn, như: Chính sách phát triển du lịch sinh thái - văn hóa, chính sách bảo tồn và phát huy di sản văn hóa các dân tộc... Mở rộng các hình thức phản biện xã hội: Tổ chức đối thoại trực tiếp, phản biện bằng văn bản, phản biện trực tuyến, khảo sát lấy ý kiến rộng rãi trong Nhân dân qua các nền tảng số...

- Tiếp nhận đề nghị từ các cơ quan, tổ chức có liên quan, đồng thời chủ động đề xuất, kiến nghị những vấn đề lớn, những dự thảo chính sách, pháp luật có ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống Nhân dân. Qua đó phát huy vai trò trung tâm trong tập hợp ý chí, nguyện vọng của Nhân dân, góp phần bảo đảm các quyết sách của Đảng và Nhà nước được xây dựng trên cơ sở khoa học, thực tiễn và phù hợp với quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của các tầng lớp Nhân dân.

- Khuyến khích các cấp Mặt trận xây dựng chuyên trang, chuyên mục “Phản biện xã hội” trên Trang thông tin điện tử, “Công Mặt trận số” để đăng tải công khai dự thảo văn bản và tổng hợp ý kiến phản hồi của Nhân dân. Tăng cường công khai, minh bạch các nội dung, kết quả phản biện xã hội, tạo sự đồng thuận xã hội, củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội.

- Phát huy vai trò của Hội đồng tư vấn, Ban tư vấn, chuyên gia, người có kinh nghiệm trong hoạt động phản biện xã hội. Huy động sự tham gia của đội ngũ cán bộ trẻ, trí thức, doanh nhân, phụ nữ, nông dân tiêu biểu,... nhằm tạo sự đa dạng, đại diện cho các tầng lớp xã hội trong phản biện chính sách.

- Các cấp ủy, chính quyền tăng cường phối hợp, cung cấp đầy đủ thông tin, tài liệu, dự thảo văn bản và tạo điều kiện thuận lợi để Mặt trận, các tổ chức tham gia phản biện xã hội đúng thời hạn, đảm bảo chất lượng, hiệu quả. Kết quả phản biện xã hội phải được cấp có thẩm quyền xem xét, tiếp thu nghiêm túc và phản hồi công khai, thể hiện tinh thần cầu thị, dân chủ, tôn trọng ý kiến góp ý của Mặt trận, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân.

- Cấp ủy, chính quyền các cấp cần coi phản biện xã hội là kênh thông tin quan trọng, khách quan, khoa học và mang tính xây dựng, góp phần hoàn thiện chủ trương, nghị quyết, chính sách, pháp luật; là phương thức để lắng nghe ý kiến Nhân dân, để quyết định ban hành có tính khả thi cao, sát thực tiễn, tạo sự đồng thuận và niềm tin trong xã hội.

4. Công tác tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền

- Chủ động triển khai công tác góp ý xây dựng Đảng, chính quyền bằng nhiều hình thức phù hợp: tham gia góp ý đối với dự thảo văn bản, chương trình, kế hoạch công tác của cấp ủy, chính quyền; góp ý đối với tổ chức đảng, đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức và người đứng đầu theo quy định; thông qua sinh hoạt định kỳ, hội nghị chuyên đề, diễn đàn, hội nghị tiếp xúc, đối thoại hoặc thông qua hoạt động của Ban công tác Mặt trận ở khu dân cư.

- Tổ chức hoạt động “Tháng nghe dân nói”, đối thoại định kỳ giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị với Nhân dân để Nhân dân được bày tỏ chính kiến, đóng góp xây dựng Đảng, chính quyền trên tinh thần dân chủ, tôn trọng các ý kiến khác nhau nhưng không trái với lợi ích của quốc gia, dân tộc; là cơ sở để các cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận, phản hồi, giải trình công khai các ý kiến góp ý của Nhân dân. Mở rộng các hình thức lấy ý kiến trực tuyến, hộp thư góp ý điện tử, cổng thông tin và mạng xã hội của Mặt trận Tổ quốc, qua đó tạo điều kiện để Nhân dân tham gia góp ý thường xuyên, liên tục, thuận tiện, phát huy trí tuệ, trách nhiệm công dân.

- Tăng cường phát huy dân chủ; tiếp tục phối hợp tổ chức tốt các hoạt động tiếp xúc cử tri. Kịp thời kiến nghị giải quyết tốt các ý kiến, kiến nghị hợp pháp, chính đáng của cử tri và Nhân dân.

- Phát huy vai trò của MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trong việc tham gia đóng góp ý kiến đối với các dự thảo văn bản của Đảng, Nhà nước, kịp thời kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các nội dung còn thiếu, chưa sát, chưa đúng, chưa phù hợp trong các văn bản dự thảo của các cơ quan Đảng, Nhà nước.

- Tổ chức các đoàn công tác của Ban Thường trực, các đoàn liên ngành, chủ động nắm tình hình Nhân dân, kịp thời nắm tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân; tuyên truyền vận động, giải thích để Nhân dân nắm rõ chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và của tỉnh, tổng hợp báo cáo tham mưu cho cấp ủy, phối hợp với chính quyền giải quyết các ý kiến, kiến nghị của Nhân dân.

- Thường xuyên phối hợp với các cơ quan tham mưu của cấp ủy, chính quyền tổ chức tốt đối thoại trực tiếp với Nhân dân nhất là ở những nơi có phát sinh mâu thuẫn, bất đồng liên quan đến quyền, lợi ích của Nhân dân để giải quyết ngay từ cơ sở. Khẳng định vai trò quan trọng của Mặt trận Tổ quốc trong phát huy quyền làm chủ của Nhân dân trong công tác xây dựng Đảng, tăng cường mối quan hệ gắn bó mật thiết giữa Đảng, Nhà nước với Nhân dân.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng; xử lý kịp thời các đơn thư, khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, các phản ánh gửi đến Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp. Theo dõi, giám sát quá trình giải quyết và công khai kết quả giải quyết để Nhân dân biết.

III. GIẢI PHÁP

1. **Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục**

- Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, coi đây là giải pháp trọng yếu, thường xuyên; triển khai đồng bộ cả hình thức trực tiếp tại cơ sở và hình thức trực tuyến thông qua báo chí, truyền hình, hệ thống thông tin cơ sở, mạng xã hội và nền tảng số. Nội dung tuyên truyền phải phong phú, thiết thực, dễ hiểu, dễ nhớ, dễ làm theo, bám sát nhiệm vụ chính trị của tỉnh và nhu cầu thực tiễn của Nhân dân nhằm tạo sự thống nhất cao về nhận thức, ý chí hành động, quyết tâm thực hiện thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ của Đề án.

- Tăng cường giáo dục truyền thống yêu nước, tinh thần đại đoàn kết, ý thức tự lực, tự cường, khát vọng phát triển quê hương, đất nước, nhất là thế hệ trẻ...; lồng ghép công tác tuyên truyền vào các phong trào, lễ hội, sự kiện chính trị - văn hóa của tỉnh, nhất là Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc. Đa dạng hóa ngôn ngữ và kênh thông tin truyền thông; tăng cường sản xuất nội dung bằng tiếng dân tộc thiểu số phổ biến; phát huy hiệu quả hệ thống truyền thanh cơ sở ở các xã vùng sâu, vùng xa.

- Đẩy mạnh tuyên truyền gương người tốt, việc tốt, các mô hình, điển hình tiên tiến trong cộng đồng để tạo sức lan tỏa, cổ vũ, động viên Nhân dân tham gia.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân về vai trò, vị trí của công tác đại đoàn kết, giám sát, phản biện xã hội, tham gia xây dựng Đảng, chính quyền.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo (AI) và công cụ phân tích dữ liệu xã hội để nắm bắt, dự báo dư luận xã hội, kịp thời định hướng thông tin; mở rộng các kênh tuyên truyền trên mạng xã hội, bảo đảm thông tin chính thống, khách quan, nhanh chóng, góp phần định hướng dư luận, tạo sự đồng thuận và niềm tin trong xã hội.

2. Kiện toàn tổ chức bộ máy và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ

- Tiếp tục củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy của MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới. Đổi mới mạnh mẽ phương thức hoạt động, hướng mạnh hoạt động về cơ sở.

- Rà soát, phân công rõ chức năng, nhiệm vụ, tránh chồng chéo; phát huy vai trò của các Ban công tác Mặt trận ở khu dân cư như “cánh tay nối dài” trực tiếp với Nhân dân.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác Mặt trận và tổ chức chính trị - xã hội thực sự sâu sát cơ sở, gắn bó với Nhân dân, đổi mới tác phong, lề lối làm việc theo hướng “*gần dân, hiểu dân, tôn trọng dân, có trách nhiệm với dân*”, nói đi đôi với làm, làm đến nơi đến chốn; “*Nghe dân nói - nói cho dân hiểu - làm cho dân tin*” gắn với học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, đảm bảo thực sự là cầu nối giữa Đảng, Nhà nước với Nhân dân.

- Xây dựng chương trình đào tạo, bồi dưỡng thường xuyên, bài bản, hệ thống cho cán bộ làm công tác Mặt trận và tổ chức chính trị - xã hội. Chú trọng tập huấn, bồi dưỡng các kỹ năng về tuyên truyền, vận động quần chúng, nắm bắt dư luận xã hội; kỹ năng tổ chức các phong trào thi đua, cuộc vận động; kỹ năng giám sát, phản biện xã hội; kỹ năng điều hành hội nghị, tiếp xúc, đối thoại, góp ý, xử lý tình huống; kỹ năng ứng dụng công nghệ số, truyền thông hiện đại...

- Trẻ hóa, chuẩn hóa đội ngũ cán bộ làm công tác Mặt trận và tổ chức chính trị - xã hội; có kế hoạch quy hoạch, đào tạo, xây dựng đội ngũ cán bộ kế cận đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới; luân chuyển, bố trí cán bộ trẻ, có năng lực về cơ sở để rèn luyện, trưởng thành; đồng thời quan tâm chính sách động viên, khuyến khích cán bộ tâm huyết, trách nhiệm gắn bó lâu dài.

- Tiếp tục củng cố, kiện toàn, phát huy vai trò của các Hội đồng tư vấn, Ban tư vấn của Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp; huy động đội ngũ chuyên gia, nhà khoa học, người có kinh nghiệm, người có uy tín trong cộng đồng tham gia các hoạt động của Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội.

3. Giải pháp về cơ chế phối hợp

- Ký kết và thực hiện nghiêm túc các quy chế phối hợp công tác giữa Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam với Thường trực HĐND, UBND, Đoàn ĐBQH, cơ quan tư pháp và các sở, ngành liên quan.

- Quy định rõ trách nhiệm, cơ chế phối hợp trong việc xây dựng chương trình giám sát, phản biện hằng năm; bảo đảm tính chủ động, đồng bộ, thống nhất từ tỉnh đến cơ sở.

- Mở rộng, nâng cao hiệu quả phối hợp với các cơ quan báo chí, truyền thông trong tuyên truyền về hoạt động của MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội, tạo sự lan tỏa mạnh mẽ trong xã hội.

- Thiết lập cơ chế tiếp nhận, xử lý và phản hồi kịp thời các ý kiến, kiến nghị, phản ánh của Nhân dân thông qua nhiều kênh: trực tiếp, văn bản, đường dây nóng, nền tảng trực tuyến...

4. Giải pháp về nguồn lực và xã hội hóa bảo đảm điều kiện thực hiện Đề án

- Bảo đảm nguồn kinh phí thực hiện Đề án từ ngân sách tỉnh, được phân bổ công khai, minh bạch, đúng quy định trong dự toán chi sự nghiệp hằng năm cho MTTQ và các tổ chức thành viên.

- Chủ động lồng ghép nguồn lực từ các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội, các chương trình mục tiêu quốc gia; khai thác hiệu quả nguồn lực từ Trung ương hỗ trợ.

- Đẩy mạnh huy động nguồn lực xã hội hóa; tranh thủ sự tham gia, ủng hộ của doanh nghiệp, đặc biệt là các doanh nghiệp lớn, tổ chức xã hội, kiều bào và cá nhân hảo tâm... để chăm lo an sinh xã hội, xây dựng nhà Đại đoàn kết, Quỹ “Vì người nghèo”, hỗ trợ sinh kế, cấp học bổng, chăm sóc sức khỏe cho người nghèo và đối tượng yếu thế.

5. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số và đổi mới phương thức hoạt động của MTTQ các cấp

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong mọi hoạt động: Từ lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành; tuyên truyền, vận động, tập hợp Nhân dân đến giám sát, phản biện, tiếp nhận ý kiến, kiến nghị; kiểm tra, giám sát việc thực hiện Đề án.

- Khuyến khích MTTQ các cấp, Ban công tác Mặt trận, tổ chức chính trị - xã hội cơ sở ứng dụng các nền tảng số, mạng xã hội, phần mềm trực tuyến để mở rộng kênh thông tin, tương tác, trao đổi, lấy ý kiến Nhân dân.

- Tham gia xây dựng, hoàn thiện và đưa vào vận hành “Cổng Mặt trận số” tích hợp tiếp nhận, xử lý, theo dõi kiến nghị, phản ánh của Nhân dân 24/7; từng bước hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu điện tử phục vụ công tác giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; kết nối, liên thông với hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của các cơ quan Đảng, chính quyền và các cơ quan liên quan, bảo đảm đồng bộ, chính xác, minh bạch.

- Ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) để đo lường sự hài lòng của Nhân dân, theo dõi xu hướng dư luận xã hội, nhận diện sớm nguy cơ bất ổn, kịp thời cảnh báo rủi ro để tham mưu cho cấp ủy, chính quyền giải pháp xử lý.

- Chú trọng bảo đảm an toàn thông tin, bảo mật dữ liệu, tuân thủ pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân và an ninh mạng trong quá trình triển khai.

6. Thường xuyên kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết đánh giá việc triển khai thực hiện Đề án và biểu dương, khen thưởng, nhân rộng điển hình

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết đánh giá việc thực hiện Đề án theo từng nội dung, giai đoạn, địa bàn; kịp thời phát hiện, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, điều chỉnh những nội dung chưa phù hợp, bảo đảm Đề án được triển khai thực chất, hiệu quả.

- Chú trọng phát hiện, nhân rộng, biểu dương, tôn vinh và khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân, mô hình, sáng kiến tiêu biểu trong thực hiện các nội dung của Đề án.

- Tổ chức hội nghị, hội thảo, chuyên trang truyền thông, ấn phẩm tuyên truyền để giới thiệu, nhân rộng các điển hình tiên tiến, tạo hiệu ứng lan tỏa, cổ vũ trong toàn xã hội.

- Gắn công tác thi đua, khen thưởng với việc đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ chính trị của từng cấp, từng ngành, từng địa phương; coi đây là một tiêu chí quan trọng trong xét thi đua - khen thưởng hằng năm.

IV. HIỆU QUẢ CỦA ĐỀ ÁN

Việc triển khai thực hiện Đề án sẽ góp phần khẳng định và nâng cao vai trò, vị thế của MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội trong hệ thống chính trị; tạo cơ chế để Mặt trận thực sự là trung tâm đoàn kết, cầu nối vững chắc giữa

Đảng, Nhà nước và Nhân dân. Qua đó, Đề án giúp phòng ngừa sai phạm, nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước ngay từ cơ sở; đồng thời phát huy mạnh mẽ sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, củng cố niềm tin, tạo sự đồng thuận và thống nhất cao trong xã hội. Kết quả đó sẽ góp phần hình thành môi trường chính trị - xã hội ổn định, lành mạnh, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững, đồng thời củng cố vững chắc quốc phòng - an ninh trên địa bàn toàn tỉnh, xây dựng Thái Nguyên trở thành điểm sáng trong cả nước về phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, đổi mới công tác giám sát, phản biện xã hội, góp phần hiện thực hóa khát vọng phát triển nhanh và bền vững của tỉnh trong giai đoạn mới.

Phần thứ tư

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. THỜI GIAN THỰC HIỆN

Thời gian thực hiện Đề án trong nhiệm kỳ 2025- 2030. Sơ kết thực hiện Đề án vào năm 2028, tổng kết thực hiện Đề án vào năm 2030.

II. KINH PHÍ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

Hàng năm, căn cứ vào nhiệm vụ cụ thể của Đề án, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh chủ trì hiệp thương, thống nhất với các tổ chức chính trị - xã hội về nội dung, số lượng các cuộc giám sát, phản biện, đối thoại, tập huấn, sơ kết, tổng kết... và dự trù kinh phí thực hiện. Trên cơ sở đó, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh tổng hợp gửi Ủy ban nhân dân tỉnh và Sở Tài chính thẩm định, cấp kinh phí để triển khai thực hiện.

Kinh phí thực hiện Đề án (cấp tỉnh): 13.608.610.000 (*Mười ba tỷ sáu trăm linh tám triệu sáu trăm mười nghìn đồng*), được đảm bảo chủ yếu từ ngân sách tỉnh, được phân bổ trong dự toán chi sự nghiệp hằng năm cho Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội.

III. PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

1. Đảng ủy MTTQ tỉnh

Cơ quan thường trực tổ chức thực hiện Đề án là Đảng ủy MTTQ tỉnh, có nhiệm vụ tham mưu xây dựng kế hoạch thực hiện Đề án hằng năm của Tỉnh ủy (*riêng Kế hoạch năm 2026, yêu cầu tham mưu ban hành Kế hoạch của Tỉnh ủy trước ngày 20/12/2025*). Đảng ủy MTTQ tỉnh chỉ đạo Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh xây dựng kế hoạch triển khai hằng năm để cụ thể hóa các nhiệm vụ của Đề án thành chương trình, kế hoạch giám sát, phản biện xã hội, tham gia xây dựng Đảng, chính quyền của MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội triển khai thực hiện đồng bộ ở các cấp để hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án đã đề ra.

Chủ động phối hợp với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và các ban, sở, ngành có liên quan tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Đề án. Định kỳ hằng quý hoặc đột xuất tổng hợp báo cáo các ý kiến tham gia của cấp ủy các cấp, các cơ quan phối hợp thực hiện Đề án, báo cáo Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh xem xét cho ý kiến chỉ đạo.

2. Các Đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy

Căn cứ các nội dung của Đề án, xây dựng kế hoạch, cơ chế chính sách để tổ chức thực hiện Đề án. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở, công tác dân vận của chính quyền; chỉ đạo các cấp chính quyền, các sở, ban, ngành, người đứng đầu các cơ quan nhà nước khi được giám sát có trách nhiệm phối hợp, tạo điều kiện, cung cấp thông tin, báo cáo và chấp hành giám sát theo quy định. Tạo điều kiện để MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội thực hiện tốt nhiệm vụ giám sát, đối thoại, phản biện xã hội theo đúng quy định; tiếp nhận và giải quyết các nội dung kiến nghị do MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội chuyển đến theo thẩm quyền và quy định của pháp luật.

3. Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy

Theo chức năng, nhiệm vụ phối hợp với Đảng ủy MTTQ tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội tham mưu giúp Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện Đề án.

IV. CHẾ ĐỘ HƯỚNG DẪN, KIỂM TRA, GIÁM SÁT, BÁO CÁO, SƠ KẾT, TỔNG KẾT

1. Ban Thường vụ Tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất việc triển khai Đề án trên phạm vi toàn tỉnh; xem xét, cho ý kiến chỉ đạo đối với những nội dung, vấn đề quan trọng, phát sinh trong quá trình thực hiện Đề án.

2. Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh, Đảng ủy MTTQ tỉnh chỉ đạo Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn, đôn đốc, giám sát việc thực hiện Đề án, tham mưu ban hành kế hoạch hàng năm của Ban Thường vụ Tỉnh ủy triển khai thực hiện Đề án trước ngày 20/12 của năm liền trước; định kỳ hằng quý báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Đề án với Tỉnh ủy; chủ động đề xuất điều chỉnh, bổ sung nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Đề án phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ thực tế, bảo đảm hoàn thành thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án.

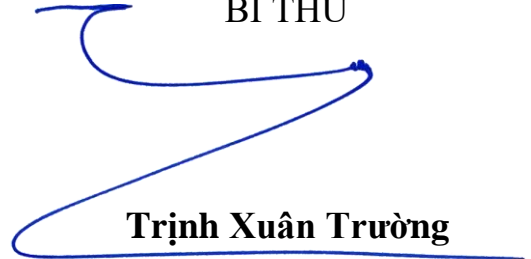
3. Đảng ủy các xã, phường chỉ đạo Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện Đề án; định kỳ đánh giá kết quả việc triển khai thực hiện và báo cáo với Đảng ủy cùng cấp, đồng thời báo cáo Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh về kết quả thực hiện.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư TW Đảng (*Báo cáo*),
- Các Ban xây dựng Đảng Trung ương (B/c),
- Văn phòng Trung ương Đảng (B/c),
- Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam (B/c),
- Đảng ủy Quân khu I,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- HĐND, UBND tỉnh,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,
- Đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh,
- Ủy ban MTTQ và các tổ chức CT-XH tỉnh,
- Lãnh đạo Văn phòng Tỉnh ủy,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

VTHHue/P.TH/200

T/M BAN CHẤP HÀNH
BÍ THƯ



Trịnh Xuân Trường